

Số: 10/2021/QĐST - VDS

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Trà My.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên họp: Bà Đặng Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 190/2021/TLST-VDS ngày 06 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2021/QĐST-VDS ngày 19 tháng 10 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Hồ Đức T, sinh năm 1983, địa chỉ: 18/19 Cô Bắc, Phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Ông T vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai người yêu cầu trình bày:

Ông Hồ Đức T và bà Bùi Kim P đăng ký kết hôn năm 2012. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng ông T và bà P xảy ra nhiều mâu thuẫn, bà P thường bỏ về nhà mẹ đẻ tại địa chỉ 82/14 đường Nguyễn Thiện Năng, khóm 3, phường 4, thành phố Cà Mau để ở. Tháng 3 năm 2016, bà P làm thủ tục chuyển hộ khẩu về địa chỉ trên tuy nhiên bà không cư trú tại đây mà bỏ đi đâu không rõ cho đến nay. Ông và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không ai biết tin tức gì của bà P. Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Bùi Kim P mất tích để ông bổ sung hồ sơ khởi kiện ly hôn, ngoài ra ông không có yêu cầu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu ý kiến tại phiên họp:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý đến khi tiến hành phiên họp Thẩm phán, Thư ký và các đương sự tuân thủ đúng quy định pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông T về việc yêu cầu tuyên bố bà P mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Hồ Đức T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Bùi Kim P mất tích nên đây là việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất tích thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Bà Bùi Kim P đã chuyển hộ khẩu thường trú về địa chỉ 82/14 đường Nguyễn Thiện Năng, khóm 3, phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau từ tháng 3 năm 2016 nhưng không cư trú tại đây và nơi ở thực tế trước khi bà P có tin tức cuối cùng là 18/19 Cô Bắc, Phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên xác định nơi cư trú cuối cùng của bà P là thành phố Vũng Tàu. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

[1.3] Ông Hồ Đức T vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ Khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên họp vắng mặt ông T.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1] Ông Hồ Đức T và bà Bùi Kim P có đăng ký kết hôn đã được Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 187 ngày 25-12-2012 nên là hôn nhân hợp pháp. Vì vậy, ông T là chồng bà P có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà P mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2] Xét yêu cầu của người yêu cầu:

Ông T trình bày: Ông và bà P đăng ký kết hôn năm 2012, sau khi kết hôn, vợ chồng ông cư trú tại địa chỉ 18/19 Cô Bắc, Phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Từ tháng 3 năm 2016 đến nay, bà P bỏ đi mà không thông báo cho ông, gia đình hay người thân biết việc bà P đang ở đâu. Ông và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không ai biết tin tức gì của bà P.

Công an Phường 4, thành phố Cà Mau xác nhận bà P đăng ký thường trú tại địa chỉ 82/14 đường Nguyễn Thiện Năng, khóm 3, Phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau từ tháng 3 năm 2016 nhưng không cư trú tại địa phương. Công an Phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là nơi cư trú cuối cùng của bà P cũng xác nhận bà P vắng mặt, không sinh sống tại địa phương từ năm 2016 đến nay.

Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định số 04/2021/QĐ-TA ngày 12-5-2021 về việc thông báo tìm kiếm một người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Bùi Kim P. Thông báo tìm kiếm này đã được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng là Báo Công lý các số 40 ngày 18-5-2021; số 41 ngày 21-5-2021 và số 42 ngày 25-5-2021; Phát thông báo tại VOV1- Đài Tiếng nói Việt Nam vào các ngày 13,14 và ngày 15-5-2021 theo quy định. Đến nay, đã hết 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, Ủy ban nhân dân Phường 4 thành phố Vũng Tàu và người yêu cầu không có tin tức gì của bà Bùi Kim P. Như vậy, từ ngày có tin tức cuối cùng của bà P đến nay là hơn 05 năm (năm năm); ông T và Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà P làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Do đó, việc ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà P mất tích là có cơ sở theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên cần được chấp nhận.

[3] Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Ông T không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của bà P nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Chi phí việc đăng, phát thông báo tìm kiếm bà P do ông T chịu và đã nộp xong.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 371, 372, 388, và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Hồ Đức T;

Tuyên bố: bà Bùi Kim P, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi mất tích: 18/19 Cô Bắc, Phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Đức T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí ông T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006897 ngày 06-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ông T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Chi phí việc đăng, phát thông báo tìm kiếm bà P do ông T chịu và đã nộp xong.

4. Người yêu cầu được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp người yêu cầu vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP. Vũng Tàu;
- Người yêu cầu;
- Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Lưu: Tòa DS; hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Trà My